

Bản án số: 15/2023/HS-ST

Ngày 28-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Mỹ Phước

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Lượng

Ông Nông Văn Hưng

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lương Thị Bích – Thẩm tra viên
Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn
tham gia phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 4 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Minh Đ (tên gọi khác: Không), sinh ngày 14 tháng 6 năm 1996 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1975 và bà La Thị N, sinh năm 1973. Vợ, con, chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan từ ngày 09/12/2022 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Chu Bích T, Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Chu Mạnh L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 03 tháng 5 năm 1991 tại: huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Xuân Đ, sinh năm 1962 và con bà Vi Thị H, sinh năm 1969; vợ là Hoàng Thị T (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2015. Tiền án:

Ngày 16/3/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan xử phạt 06 tháng tù giam về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự tại bản án số 07/2010/HSST ngày 16/3/2020, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2020; truy thu số tiền 101.705.479đ chưa thi hành xong; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan từ ngày 09/12/2022 đến nay. Có mặt.

3. Phạm Văn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 26 tháng 11 năm 1990 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1965. Vợ, con, chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Ngày 03/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 69/2016/HSST ngày 03/11/2019, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/02/2018. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan từ ngày 09/12/2022 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Vi Xuân H, sinh ngày 02/9/1981. Nơi cư trú: Phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Hoàng Thị H, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Phố N, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Thân Huy H, sinh ngày 24/11/1993. Nơi đăng ký HKTT: Thôn C, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Chỗ ở hiện nay: Phố Đ, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người làm chứng: Vy Tùng D, sinh ngày 22/6/1993. Nơi cư trú: phố Đ, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 40 phút ngày 09/12/2022, tổ công tác Công an huyện Văn Quan đang làm nhiệm vụ tại phố T, thị trấn V, huyện V phát hiện một thanh niên điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12A-085.31 đến trước phòng trọ của Chu Mạnh L, người này xuống xe đi vào phòng trọ, sau đó quay ra xe ô tô mà người này điều khiển trước đó rồi tiếp tục quay vào phòng trọ, thấy có biểu hiện nghi vấn tổ công tác đã vào phòng trọ của Chu Mạnh L, tiến hành kiểm tra phát hiện người thanh niên đang cầm trong bàn tay phải 03 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng và 200.000 đồng (02 tờ 50.000 đồng, 01 tờ 100.000 đồng). Người này khai nhận tên là Hoàng Minh Đ, 03 gói giấy màu trắng đang cầm trong tay là ma túy Heroin Hoàng Minh Đ chuẩn bị bán cho Phạm Văn T và 200.000 đồng là tiền bù lại cho Phạm Văn T vì trước đó Phạm Văn T đã đưa cho 01 tờ 500.000 đồng để mua 03 gói ma túy (trong đó 01 gói là Vi Xuân H vay của Phạm Văn T 100.000 đồng mua, 02 gói bản thân Phạm Văn T mua sử dụng).

Khám xét khẩn cấp xe ô tô biển kiểm soát 12A-085.31 thu giữ 01 túi nilon bên trong có 17 gói giấy nhỏ màu trắng có chứa chất bột màu trắng; 01 gói nhỏ bằng tờ tiền 2.000 đồng, 01 gói nhỏ bằng tờ tiền 5.000 đồng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Minh Đ, Chu Mạnh L, Phạm Văn T, Vi Xuân H không thu giữ đồ vật, tài liệu có liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 69/KL-KTHS, ngày 12/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Phong bì kí hiệu “Pb1”: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,061 gam; Phong bì kí hiệu “Pb2”: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,051 gam; Phong bì kí hiệu “Pb3”: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,041 gam; Phong bì kí hiệu “Pb4”: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 1,265 gam”;

Tại bản Kết luận giám định số 210/KL-KTHS, ngày 16/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Toàn bộ số tiền Việt Nam tổng cộng 707.000 đồng (thu giữ của Hoàng Minh Đ) được niêm phong trong 03 phong bì gửi giám định đều là tiền thật”

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo khai:

Hoàng Minh Đ khai nhận: Hoàng Minh Đ lái xe Taxi cho Công ty TNHH một thành viên T do bà Hoàng Thị H là Giám Đốc, hàng ngày chở khách ra Thành phố Lạng Sơn và đón khách về huyện V. Do có sử dụng ma túy nên Hoàng Minh Đ thường ra khu vực P (gần T), phường Hoàng Văn T, thành phố L mua ma túy với một người đàn ông tên V (không rõ họ, tuổi, địa chỉ), mỗi lần mua từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Sáng ngày 08/12/2022, Hoàng Minh Đ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12A-085.31 đưa khách ra thành phố L. Khoảng 11 giờ 30 phút, đến quán nước ở khu P ngồi và gặp V hỏi mua 2.000.000 đồng tiền ma túy Heroin, V cầm tiền rồi đưa cho Hoàng Minh Đ 01 gói bằng túi nilon màu đen bên trong có ma túy Heroin, Hoàng Minh Đ cho gói ma túy vào túi quần bên phải rồi đi đón khách về huyện V. Khoảng 15 giờ cùng ngày về đến Văn phòng của Công ty T ở thị trấn V, Hoàng Minh Đ vào phòng vệ sinh chia số ma túy Heroin ra gói trong 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng và 09 gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ. Sau đó lấy ra một ít để sử dụng. Khoảng 07 giờ sáng ngày 09/12/2022, Hoàng Minh Đ ngồi trong xe ô tô biển kiểm soát 12A-085.31 lấy số ma túy gói trong tờ tiền 5.000 đồng ra sử dụng một ít rồi chia nhỏ ra thêm 11 gói bằng giấy kẻ màu trắng. Tổng số ma túy chia được là 22 gói, sau đó Hoàng Minh Đ cho 20 gói vào trong túi nilon rồi để tất cả vào trong ví da màu đen, đút vào túi quần phía sau bên phải. Lúc này có Chu Mạnh L gọi cho Hoàng Minh Đ hỏi mua 200.000 đồng ma túy, Hoàng Minh Đ liền lái ô tô đi đến phòng trọ của Chu Mạnh L để bán. Khi đến nơi, Đ lấy 02 gói nhỏ Heroin (ở trong túi nilon đựng 20 gói) cầm trên tay (do trước đó L gọi đã nói với Hoàng Minh Đ lấy 200.000đồng, nên Hoàng Minh Đ hiểu mua 200.000đồng là 02 gói) đi vào phòng trọ của Chu Mạnh L thì thấy Chu

Mạnh L, Phạm Văn T và Vi Xuân H đang ngồi uống nước. Phạm Văn T đưa cho Hoàng Minh Đ tờ tiền 500.000 đồng, Hoàng Minh Đ cầm tiền từ Phạm Văn T, rồi đi ra xe ô tô để lấy tiền bù lại cho Phạm Văn T. Khi Hoàng Minh Đ đi cách chỗ Phạm Văn T, Chu Mạnh L, Vi Xuân H đang ngồi khoảng hơn 4m thì nghe có người nói với theo sau lưng “*lấy thêm 01 cái, là lấy 03 cái*”. Hoàng Minh Đ nghe thấy có người nói vậy nhưng không biết ai nói nên đi ra xe ô tô mở ví lấy thêm 01 gói ma túy trong túi nylon và 200.000đ tiền để bù lại cho Phạm Văn T, khi Hoàng Minh Đ cầm ma túy, tiền vào đến phòng trọ của Chu Mạnh L, chuẩn bị giao cho Phạm Văn T thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Ngoài ra, Hoàng Minh Đ còn nhiều lần được bán ma túy Heroin, cụ thể: Ngày 06/12/2022 tại phòng trọ bán cho Chu Mạnh L 02 gói ma túy giá 200.000 đồng; Ngày 07/12/2022 tại đường vào trường Lương Văn T, phố T, thị trấn V bán cho Vi Xuân H 01 gói ma túy giá 100.000 đồng; Ngày 08/12/2022, tại sân vận động thuộc phố Đ, thị trấn V bán cho Vy Tùng D 01 gói ma túy giá 100.000 đồng, tổng số tiền thu lợi bất chính 400.000 đồng bị cáo đã chi tiêu hết.

Chu Mạnh L khai: Buổi sáng ngày 09/12/2022, Chu Mạnh L đang ở phòng trọ tại phố T, thị trấn V, huyện V thì có Vi Xuân H đến chơi. Khi đang ngồi trong phòng thì Phạm Văn T gọi điện thoại qua ứng dụng Messenger từ tài khoản "Phạm T" vào tài khoản "Chu Mạnh L" hỏi "em có chỗ nào lấy được hàng không?" (hàng là ma túy Heroin); Chu Mạnh L trả lời "Để em gọi cho người ta đã, có gì tí nữa em gọi lại". Sau đó Chu Mạnh L gọi điện cho Hoàng Minh Đ qua ứng dụng Messenger có tên tài khoản "Đ Ác Quỷ" nói "còn đồ (ma túy) không, sang quán anh một cái? Lấy cho anh 200.000đ", Hoàng Minh Đ nói "Có, 15 phút nữa em qua nhà anh". Chu Mạnh L gọi lại cho Phạm Văn T nói cầm tiền qua phòng trọ của Chu Mạnh L rồi sẽ có hàng (ma túy Heroin).

Phạm Văn T khai: Khoảng 09 giờ ngày 09/12/2022, Phạm Văn T gọi cho Chu Mạnh L qua ứng dụng Messenger, nhờ Chu Mạnh L mua cho Phạm Văn T 02 gói ma túy Heroin (trong đó Phạm Văn T sử dụng 01 gói, 01 gói sẽ trả công cho Chu Mạnh L). Khoảng 09 giờ 15 phút, Phạm Văn T đến phòng trọ của Chu Mạnh L thì thấy trong phòng có Chu Mạnh L và Vi Xuân H, được khoảng 10 phút thì Hoàng Minh Đ đi xe ô tô biển kiểm soát 12A-085.31 đến, Hoàng Minh Đ đi vào phòng trọ của Chu Mạnh L thì Phạm Văn T đưa cho Hoàng Minh Đ tờ tiền 500.000 đồng, Hoàng Minh Đ cầm tiền từ Phạm Văn T, rồi đi ra xe ô tô để lấy tiền bù lại cho Phạm Văn T. Khi Hoàng Minh Đ đi cách chỗ Phạm Văn T, Chu Mạnh L, Vi Xuân H đang ngồi khoảng hơn 4m thì Vi Xuân H nói với Phạm Văn T cho Vi Xuân H vay 100.000 đồng mua với Hoàng Minh Đ 01 gói ma túy để sử dụng, Phạm Văn T đồng ý, Vi Xuân H gọi với theo sau lưng Hoàng Minh Đ “*lấy thêm 01 cái, là lấy 03 cái*”. Khi Hoàng Minh Đ cầm ma túy, tiền vào đến phòng trọ của Chu Mạnh L, chuẩn bị giao cho Phạm Văn T thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Tại bản cáo trạng số: Số: 17/CT-VKSVQ ngày 12/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan đã truy tố bị cáo Hoàng Minh Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo

Phạm Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Chu Mạnh L về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo Hoàng Minh Đ, Chu Mạnh L, Phạm Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố đúng người, đúng tội, không oan. Đối với các vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ của các bị cáo khi bị bắt quả tang và thu giữ khi khám xét khẩn cấp, các bị cáo khai nhận: Thu giữ của Hoàng Minh Đ 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu REDMI màu xanh, đã qua sử dụng, số EMEI 1: 867183041930856; số EMEI 2: 867183041930864 không sử dụng vào phạm tội, bị cáo đề nghị trả lại; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu REDMI màu đen, đã qua sử dụng, số EMEI 1: 864451051348563; số EMEI 2: 864451051348571, có lắp sim số điện thoại: 0962164866 bị cáo sử dụng liên lạc mua, bán ma túy và số tiền 707.000đ dùng để giao dịch mua bán ma túy, bị cáo đề nghị xử lý theo quy định; 01 xe ô tô Toyota nhãn hiệu Vios biển kiểm soát 12A-085.31, số khung: NP29500188, số máy: INZX047368 là xe của của Công ty TNHH một thành viên T, đề nghị trả xe cho bà Hoàng Thị H; 01 ví giả da màu đen của bị cáo đã cũ đề nghị tiêu hủy; Thu giữ của Chu Mạnh L 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG màu xám, đã qua sử dụng, số EMEI 1: 353759098932647; số EMEI 2: 353759098932645; có lắp sim số điện thoại: 0368844688, đây là điện thoại của anh trai mua cho, Chu Mạnh L đã sử dụng liên lạc vào việc phạm tội, đề nghị xử lý theo quy định; Thu giữ của Phạm Văn T: 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu IPHONE X, màu vàng, đã qua sử dụng, số EMEI 1: 356170090847436; số EMEI 2: 356170091060773, đây là điện thoại của Thân Huy H cho Phạm Văn T mượn để phục vụ công việc, nay yêu cầu trả lại cho Thân Huy H; Thu giữ của Vi Xuân H 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS, màu hồng, đã qua sử dụng, số EMEI: 35569307799632, không sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy, nay đề nghị trả lại.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:

Hoàng Thị H vắng mặt tại phiên toà, nhưng trong biên bản lời khai tại Cơ quan điều tra trình bày: 01 xe ô tô Toyota nhãn hiệu Vios biển kiểm soát 12A-085.31, số khung: NP29500188, số máy: INZX047368 là xe của của Công ty TNHH một thành viên T do bà là Giám đốc. Hoàng Minh Đ là lái xe cho Công ty, bà giao xe cho Hoàng Minh Đ để vận chuyển hành khách trên địa bàn thị trấn V - Thành phố L và ngược lại, Hoàng Minh Đ lợi dụng sử dụng xe **ô tô đi** mua, bán ma túy bà không biết, nay đề nghị trả lại **xe ô tô cho bà Hoàng Thị H**.

Vi Xuân H trình bày: Khoảng hơn 09 giờ ngày 09/12/2022 Vi Xuân H đang ngồi uống nước tại phòng trọ của Chu Mạnh L thì thấy Hoàng Minh Đ đến bán ma túy cho Chu Mạnh L và Phạm Văn T, thấy Phạm Văn T cầm tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng đưa cho Hoàng Minh Đ để mua ma túy thì Vi Xuân H nói với Phạm Văn T cho mượn 100.000 đồng để mua 01 gói ma túy về sử dụng, rồi sẽ chuyển khoản trả cho Phạm Văn T, Phạm Văn T đồng ý. **Thời điểm Vi**

Xuân H hỏi vay tiền của Phạm Văn T thì Hoàng Minh Đ đã cầm lấy tờ tiền 500.000 đồng đi ra đến ngoài cửa cách chỗ Vi Xuân H đang ngồi khoảng 04m, Vi Xuân H gọi với theo "Lấy thêm 01 cái, là 03 cái", khi Hoàng Minh Đ quay lại thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ. Việc mua ma túy Vi Xuân H không được bàn bạc với ai, vì khi Hoàng Minh Đ đến phòng của Chu Mạnh L thấy Hoàng Minh Đ đến nên mới hỏi mua ma túy, do không có tiền mặt nên hỏi mượn Phạm Văn T 100.000 đồng để mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Vi Xuân H được mua ma túy với Hoàng Minh Đ 02 lần, lần 1 là ngày 07/12/2022 mua 01 gói giá 100.000 đồng, lần 02 là ngày 09/12/2022 thì bị phát hiện lập biên bản quả tang, Cơ quan điều tra thu giữ của Vi Xuân H chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS, màu hồng, đã qua sử dụng, chiếc điện thoại này chưa sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy nên đề nghị trả lại.

Thân Huy H khai: Thân Huy H cho Phạm Văn T mượn 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu IPHONE X, màu vàng, đã qua sử dụng, số EMEI 1: 356170090847436 mục đích để phục vụ công việc, việc Phạm Văn T sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy Thân Huy H không được biết. Nay đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc điện thoại nêu trên.

Người làm chứng: Vy Tùng D vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong biên bản lấy lời khai tại Cơ quan điều tra trình bày: Bản thân là người nghiện ma túy thỉnh thoảng có sử dụng ma túy bằng hình thức hít,. Ngày 08/12/2022 D được mua ma túy với Đ 01 lần duy nhất 01 gói ma túy với số tiền 100.000 đồng, sau khi mua ma túy về đã sử dụng hết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Chu Mạnh L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Phạm Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Về hình phạt: Đề nghị Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Minh Đ từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù giam; Áp dụng khoản 1, Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Chu Mạnh L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù giam; Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù giam. Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung do các bị cáo không có tài sản, không có thu nhập để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2, Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2, điểm a, b khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,045 gam ma túy Heroin (còn lại sau giám định) và 01 vỏ gói giấy (cũ); 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,030 gam ma túy Heroin (còn lại sau giám định) và 01 vỏ gói giấy (cũ); 01 phong bì thư đã

niêm phong, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,025 gam ma túy Heroin (còn lại sau giám định) và 01 vỏ gói giấy (cũ); 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy đựng 1,186 gam ma túy Heroin (còn lại sau giám định) và 17 vỏ gói giấy (cũ); 01 sim số điện thoại: 0368844688; 01 sim số điện thoại: 0962164866; 01 ví giả da màu đen. Đây là đồ vật Nhà nước cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 707.000đ tiền Việt Nam là tiền liên quan đến mua bán ma túy mà có; Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG màu xám, đã qua sử dụng, số EMEI 1: 353759098932647; số EMEI 2: 353759098932645; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu REDMI màu đen, đã qua sử dụng, số EMEI 1: 864451051348563; số EMEI 2: 864451051348571; Trả lại cho Vi Xuân H: 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS, màu hồng, đã qua sử dụng, số EMEI: 35569307799632; Trả lại cho Thân Huy H: 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu IPHONE X, màu vàng, đã qua sử dụng, số EMEI 1: 356170090847436; số EMEI 2: 356170091060773; Trả lại cho Hoàng Minh Đ 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu REDMI màu xanh, đã qua sử dụng, số EMEI 1: 867183041930856; số EMEI 2: 867183041930864; Trả lại cho bà Hoàng Thị H: 01 xe ô tô Toyota nhãn hiệu Vios biển kiểm soát 12A-085.31, số khung: NP29500188, số máy: INZX047368; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015406, biển kiểm soát: 12A-085.31 mang tên Ngô Văn T; Truy thu của Hoàng Minh Đ 400.000đ tiền do bán ma túy mà có. Về án phí: Bị cáo Hoàng Minh Đ được miễn án phí, các bị cáo Chu Mạnh L, Phạm Văn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Minh Đ trình bày và đề nghị: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát về tội danh. Hoàng Minh Đ là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật, về xã hội có phần hạn chế. Quá trình điều tra khai báo thành khẩn, đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự áp dụng mức hình phạt tù mức thấp nhất mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Minh Đ. Về vật chứng bị thu giữ: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị xem xét theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng các bị cáo Hoàng Minh Đ, Chu Mạnh L, Phạm Văn T biết hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi tố tụng, quyết định của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo và tại phiên toà, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên toà vắng mặt những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Hoàng Thị H, Vi Xuân H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người làm chứng Vy Tùng D vắng mặt, tuy nhiên đã có lời khai trong hồ sơ. Bị cáo, Kiểm sát viên và người tham gia tố tụng khác không ai đề nghị hoãn phiên toà nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nêu trên theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo, xét thấy: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy có đủ cơ sở kết luận Hồi 09 giờ 40 phút ngày 09/12/2022, tại phòng trọ của Chu Mạnh L, ở phố T, thị trấn V, huyện V, Hoàng Minh Đ đang bán 03 gói ma túy Heroin (khối lượng 0,061g; 0,051g; 0,041g) có tổng khối lượng là: 0,153g cho Phạm Văn T thì bị bắt quả tang (trong đó 01 gói Phạm Văn T cho Vi Xuân H vay 100.000 đồng để mua; 01 gói Phạm Văn T mua để sử dụng; 01 gói Phạm Văn T trả công cho Chu Mạnh L đã gọi Hoàng Minh Đ mang ma túy sang). Thu giữ trong xe ô tô biển kiểm soát 12A-085.31 do Hoàng Minh Đ đang quản lý phát hiện 19 gói ma túy Heroin, có tổng khối lượng 1,265g. Nguồn gốc toàn bộ số ma túy trên, Hoàng Minh Đ mua với người đàn ông tên V ở thành phố Lạng Sơn. Tổng số ma túy Heroin Hoàng Minh Đ phải chịu trách nhiệm hình sự là 1,418 gam; Phạm Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,153 gam; Chu Mạnh L phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi giúp sức cho Hoàng Minh Đ bán ma túy Heroin cho Phạm Văn T. Ngoài ra, từ ngày 06/12/2022 đến ngày 08/12/2022 Hoàng Minh Đ còn được bán ma túy Heroin cho Chu Mạnh L, Vi Xuân H và Vy Tùng D được tổng số tiền 400.000 đồng. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Chu Mạnh L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hoàng Minh Đ về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không oan.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Minh Đ trong quá trình điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, tự thú những lần phạm tội trước đó, là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Bị cáo Chu Mạnh L trong quá trình điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ

theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có 01 tiền án chưa thi hành xong khoản tiền truy thu sung Ngân sách Nhà nước, là tình tiết tái phạm theo điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Văn T trong quá trình điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Minh Đ chưa có tiền án, tiền sự, nhưng là người sử dụng ma túy; Bị cáo Chu Mạnh L bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan xử phạt 06 tháng tù giam về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự tại bản án số 07/2020/HSST ngày 16/3/2010, truy thu số tiền 101.705.479 đồng đến nay chưa thi hành xong, chưa được xoá án tích. Bị cáo Phạm Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 69/2016/HSST ngày 03/11/2016 đã được xoá án tích. Do đó xác định các bị cáo có nhân không tốt.

[6] Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tại địa phương và xã hội, vi phạm các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, tiếp tay làm lan truyền tệ nạn nghiện hút ma túy, gây nguy hại rất lớn cho xã hội về nhiều mặt, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của các bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Trong vụ án này bị cáo Hoàng Minh Đ đã nhiều lần mua ma túy về vừa bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân, tổng số ma túy Heroin Hoàng Minh Đ tàng trữ, mua bán là 1,418 gam, tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, tự thú những lần mua, bán ma túy trước đó. Bị cáo Chu Mạnh L có nhân thân xấu, có tiền án chưa được xoá án tích, bị cáo đã gọi điện cho Hoàng Minh Đ mang ma túy Heroin đến phòng trọ của mình để bán cho Phạm Văn T, giúp sức cho Hoàng Minh Đ bán ma túy. Bị cáo Phạm Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là người có nhân thân không tốt, số ma túy bị cáo tàng trữ là 0,153 gam. Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, do vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét hình phạt phù hợp tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Theo biên bản xác minh ngày 18/01/2023, bị cáo Hoàng Minh Đ là người dân tộc Tày, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế, hộ đặc biệt khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, không có việc làm ổn định, không có tài sản có giá trị. Theo biên bản xác minh ngày 05/01/2023, bị cáo Phạm Văn T không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị. Biên bản xác minh ngày 20/01/2023 bị cáo Chu Mạnh L không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Vy Tùng D, được mua ma túy với Hoàng Minh Đ mục đích về sử dụng, tuy nhiên số ma túy trên Vy Tùng D đã sử dụng hết, cơ quan Cảnh sát

điều tra, Công an huyện Văn Quan đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Vy Tùng D. **Đối với Vi Xuân H vay 100.000đ của Phạm Văn T để mua 01 gói ma túy với Hoàng Minh Đ mục đích về sử dụng nhưng không đủ định lượng để xử lý trách nhiệm hình sự.** Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Văn Quan đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Vi Xuân H do vậy Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với người đàn ông tên V, đã bán ma túy Heroin cho Hoàng Minh Đ tại khu P (gần trung tâm T), phường Hoàng Văn T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn do không có đủ thông tin nên không có cơ sở để xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định gồm: 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,045 gam ma túy Heroin; 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,030 gam ma túy Heroin; 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,025 gam ma túy Heroin; 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy đựng 1,186 gam ma túy Heroin là vật Nhà nước cấm lưu hành và 20 vỏ giấy (cũ), 01 sim số điện thoại: 0368844688 01 sim số điện thoại: 096216486, 01 ví giả da là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Số tiền 707.000 đồng tiền Việt Nam trong đó 500.000 đồng của Phạm Văn T, 200.000 đồng của Hoàng Minh Đ lấy bù lại cho Phạm Văn T, 7.000 đồng của Hoàng Minh Đ gói ma túy là tiền liên quan đến mua bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; Trả lại cho Hoàng Minh Đ 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu REDMI màu xanh, đã qua sử dụng, số EMEI 1: 867183041930856; số EMEI 2: 867183041930864; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu REDMI màu đen, đã qua sử dụng, số EMEI 1: 864451051348563; số EMEI 2: 864451051348571 là điện thoại Hoàng Minh Đ dùng để trao đổi mua bán ma túy, cần tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước; 01 xe ô tô Toyota nhãn hiệu Vios biển kiểm soát 12A-085.31, số khung: NP29500188, số máy: INZX047368; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015406, biển kiểm soát: 12A-085.31 mang tên Ngô Văn T. Có căn cứ xác định là tài sản của Công ty TNHH một thành viên T do bà Hoàng Thị H là Giám đốc, việc Hoàng Minh Đ sử dụng xe đi mua bán ma túy bà Hoàng Thị H không biết, do vậy cần trả lại cho bà Hoàng Thị H; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG màu xám, đã qua sử dụng, số EMEI 1: 353759098932647; số EMEI 2: 353759098932645, là điện thoại của Chu Mạnh L dùng để liên lạc mua ma túy với Hoàng Minh Đ cần tịch thu hoá giá sung ngân sách Nhà nước; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS, màu hồng, đã qua sử dụng, số EMEI: 35569307799632 của Vi Xuân H không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho Vi Xuân H; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu IPHONE X, màu vàng, đã qua sử dụng, số EMEI 1: 356170090847436; số EMEI 2: 356170091060773 xác định là của Thân Huy H cho Phạm Văn T mượn để tiện liên lạc, việc Phạm Văn T sử dụng điện thoại để nhờ Chu Mạnh L mua ma túy Thân Huy H không biết, do vậy cần trả lại cho Thân Huy H.

[12] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Hoàng Minh Đ đề nghị cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất đại diện viện kiểm sát đề nghị, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo phạm tội nhiều lần trên mức khởi điểm của

khoản 2 Điều 251 bộ luật hình sự do đó cần xem xét mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Về các vật chứng và biện pháp tư pháp là phù hợp cần được chấp nhận.

[13] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt của các bị cáo và vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[14] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo Chu Mạnh L, Phạm Văn T là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Quốc Hội. Bị cáo Hoàng Minh Đ là dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí. Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Minh Đ;

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Chu Mạnh L.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn T.

Căn cứ **khoản 1, điểm a, b, c khoản 2, điểm a, b khoản 3, Điều 106**; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 292; khoản 1 Điều 293; Điều 326; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh Đ, Chu Mạnh L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo Phạm Văn T phạm tội Tàng trữ trái pháp chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Hoàng Minh Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 12 năm 2022.

2.2. Xử phạt bị cáo Chu Mạnh L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 12 năm 2022.

2.3. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 12 năm 2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Hoàng Minh Đ, Chu Mạnh L, Phạm Văn T.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,045 gam ma túy Heroin (còn lại sau giám định) và 01 vỏ gói giấy (cũ); 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,030 gam ma túy Heroin (còn lại sau giám định) và 01 vỏ gói giấy (cũ); 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,025 gam ma túy Heroin (còn lại sau giám định) và 01 vỏ gói giấy (cũ); 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy đựng 1,186 gam ma túy Heroin (còn lại sau giám định) và 17 vỏ gói giấy (cũ); 01 sim số điện thoại: 0368844688; 01 sim số điện thoại: 0962164866; 01 ví giả da màu đen của bị cáo Hoàng Minh Đ

3.2. Tịch thu số tiền 707.000 đồng (Bảy trăm linh bảy ngàn đồng) tiền Việt Nam để sung ngân sách Nhà nước

3.3. Truy thu số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng) của bị cáo Hoàng Minh Đ để sung ngân sách Nhà nước.

3.4. Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG màu xám, đã qua sử dụng, số EMEI 1: 353759098932647; số EMEI 2: 353759098932645; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu REDMI màu đen, đã qua sử dụng, số EMEI 1: 864451051348563; số EMEI 2: 864451051348571.

3.5. Trả lại cho Vi Xuân H: 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS, màu hồng, đã qua sử dụng, số EMEI: 35569307799632.

3.6. Trả lại cho Thân Huy H: 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu IPHONE X, màu vàng, đã qua sử dụng, số EMEI 1: 356170090847436; số EMEI 2: 356170091060773.

3.7. Trả lại cho Hoàng Minh Đức 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu REDMI màu xanh, đã qua sử dụng, số EMEI 1: 867183041930856; số EMEI 2: 867183041930864.

3.8. Trả lại cho bà Hoàng Thị H: 01 xe ô tô Toyota nhãn hiệu Vios biển kiểm soát 12A-085.31, số khung: NP29500188, số máy: INZX047368; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015406, biển kiểm soát: 12A-085.31 mang tên Ngô Văn T.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2023 và Giấy uỷ nhiệm chi của Công an huyện Văn Quan tại Kho bạc Nhà nước huyện V, tỉnh Lạng Sơn ngày 12/4/2023).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Minh Đ được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Buộc bị cáo Chu Mạnh L, bị cáo Phạm Văn T mỗi người phải chịu 200.000

đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

5. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những nội dung liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan;
- Công an huyện Văn Quan;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo và những người TGTĐ khác;
- Lưu HS + Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Thị Mỹ Phước

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Đỗ Thị Gấm

Nông Văn Hưng

Nông Thị Mỹ Phước

